

(Ban hành kèm theo Văn bản có Số hiệu/ Published with Document No 036/2022/SP-TPB.CB

ngày hiệu lực/ Effective date 15/09/2022)

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ/ *ARTICLE 1. WORD EXPLANING*

Các từ ngữ sử dụng trong Điều khoản và Điều kiện này được hiểu như sau/ The words used in these Terms and Conditions are construed as follows:

1. **"Dịch Vụ Tài Khoản Thanh Toán Có Tiểu Khoản" (Dịch vụ):** là giải pháp cho phép tạo ra nhiều số Tiểu khoản được định danh riêng biệt theo từng người nộp/chuyển tiền gắn với một Tài khoản thanh toán chính của Khách hàng tại TPBank. Khi chuyển tiền/nộp tiền vào Tài khoản thanh toán chính thông qua các số Tiểu khoản, hệ thống TPBank tự động ghi có vào tài khoản thanh toán (TKTT) chính của KH tại TPBank/ **"Sub-Account Service" (Service):** *is a solution that allows to create multiple Sub-Account numbers separately identified for each payer/depositor associated with a Customer's main Payment Account at TPBank. When transferring money/depositing money to main current account through Sub-Account numbers, TPBank system automatically credits customer's main current account at TPBank.*
2. **"Tiểu Khoản":** là một dãy ký tự chữ và số có độ dài theo quy định của TPBank, thuộc Tài khoản thanh toán chính của Khách hàng tại TPBank. Tiểu khoản chia thành hai loại: Tiểu khoản Virtual account (TK VA) và Tiểu khoản Virtual Identifier (TK VI)/ **"Sub-Account":** *is a string of alphanumeric characters with the length prescribed by TPBank, belonging to the Customer's main current account at TPBank. Sub-accounts are divided into two types: Virtual account (sub-account VA) and Virtual Identifier sub-account (sub-account VI).*
3. **"Số Tiểu Khoản":** được thiết kế dưới dạng dãy chữ số ký tự tuân theo cấu trúc do TPBank cấp cho Khách hàng, chỉ có chức năng là số tài khoản thụ hưởng của Khách hàng. Trong đó/ **"Sub-Account Number":** *is designed in the form of a sequence of alphanumeric characters according to the structure granted to the Customer by TPBank, only functions as the beneficiary's account number. In there:*
 - ✓ TK VA: Số lượng TK VA được gắn với 01 TKTT của KH tối đa 20 TK VA. Mô hình áp dụng phù hợp cho KH có nhiều Công ty con, Cửa hàng, Đại lý....cần quản lý dòng tiền/ *VA Sub-account: The number of VA sub-accounts attached to 01 Customer's Payment Account of the plan is up to 20 VA sub-accounts. The applicable model is suitable for customers who have many subsidiaries, stores, agents, etc. need to manage cash flow.*
 - ✓ TK VI: Số lượng VI được gắn với 01 TKTT của KH tối thiểu từ 20 TK VI, không giới hạn số lượng tối đa. Mô hình áp dụng phù hợp cho các Khách hàng sở hữu một số lượng lớn đối tác (người nộp tiền) có nghĩa vụ thanh toán cho Khách hàng đó, gồm các Khách hàng như các Trường học, bệnh viện, Công ty Chứng khoán, Công ty giao hàng.../ *VI Sub-account: The number of VIs attached to 01 Payment Account of the customer must be at least 20 VI sub-accounts, there is no limit to the maximum number. The applicable model is suitable*

- ✓ *for Customers who own a large number of partners (payers) who are obliged to pay for that Customer, including Customers such as Schools, Hospitals, Securities Company, etc. Delivery company....*
4. **"Tài Khoản Thanh Toán Chính"**: là TKTT loại tiền VND của Khách hàng mở tại TPBank, liên kết với các số tiểu khoản, được ghi có khi tiền chuyển vào TKTT thông qua tiểu khoản. Một TKTT chính có thể liên kết với nhiều số tiểu khoản theo nhu cầu sử dụng và quản lý dòng tiền của Khách hàng. Nhưng một số tiểu khoản chỉ được liên kết với một TKTT chính/ *"Main Payment Account": is the Customer's VND Payment Account opened at TPBank, linked to the sub-account numbers, credited when money is transferred to the Payment Account through the sub-account. A main Payment account can be linked to many sub-accounts according to the customer's use and cash flow management needs. But one sub-account are only linked to one main account.*
 5. **"Đề Nghị Sử Dụng Dịch Vụ Tài Khoản Thanh Toán Có Tiểu Khoản Dành Cho Khách Hàng Tổ Chức (Đơn)"**: là Đơn/Đề nghị đăng ký sử dụng Dịch vụ được Khách hàng ký xác nhận và được TPBank ký chấp thuận/ *"Application for Use of Sub-Account Payment Services for Organization Customers (Application)": is the Application/ Proposal for registration of the Service signed and confirmed by the Customer and signed by TPBank and approved by TPBank.*
 6. **"Điều khoản và Điều kiện"**: là Điều khoản, điều kiện sử dụng Dịch vụ dành cho Khách hàng tổ chức/ *"Terms and Conditions": means the Terms and Conditions for using the Service paying account with sub-account for organizational*
 7. **"Ngân Hàng/TPBank/NH"**: Là Ngân hàng TMCP Tiên Phong, cung cấp Dịch vụ cho Khách hàng có nhu cầu và đáp ứng đủ điều kiện để sử dụng Dịch vụ theo quy định của TPBank/ *"Bank/TPBank/NH": As Tien Phong Commercial Joint Stock Bank, providing Services to Customers who have needs and meet all conditions to use the Service in accordance with TPBank's regulations.*
 8. **"Khách Hàng/KH/KHDN"**: là Khách hàng tổ chức đã có TKTT VND đang hoạt động tại TPBank, được TPBank cung cấp Dịch vụ theo quy định của TPBank/ *"Customer/Organization Customer": means an institutional customer who has an active VND Payment Account at TPBank and is provided with Services by TPBank in accordance with TPBank's regulations.*
 9. **"Đầu số VA Hoặc VI"**: là 5 ký tự chữ cái đầu tiên bắt buộc của số tiểu khoản, do TPBank cấp riêng cho Khách hàng đăng ký dịch vụ TKTT có tiểu khoản. Mỗi đầu số TK VA/TK VI được gán với duy nhất một số TKTT chính/ *"Number head VA or VI": is the mandatory first 5 letters of the sub-account number, issued by TPBank dedicated to customers who register for the current account service with sub-accounts. Each VA/VI sub-account number is associated with a unique main account number.*
 10. **"Báo Cáo"**: là các báo cáo sao kê TKTT chính và sao kê các Tiểu khoản do TPBank cung cấp cho Khách hàng/ *"Reports": are the main Payment Account statements and Sub-Account statements provided by TPBank to the Customer.*
 11. **"Ngày Làm Việc"**: các ngày mà TPBank mở cửa để giao dịch với Khách Hàng/ *"Working Days": days when TPBank is open for transactions with Customers.*
 12. **"Ngân hàng số"**: là các dịch vụ Ngân hàng được các Ngân hàng cung cấp thông qua mạng Internet/ *"Digital Banking": means Banking services provided by Banks through the Internet.*

ĐIỀU 2. LOẠI TIỀN SỬ DỤNG/ ARTICLE 2: TYPE OF CURRENCY:

Trong phạm vi sử dụng Dịch vụ, TPBank cho phép thực hiện các giao dịch nhận tiền vào TKTT được thực hiện bằng Việt Nam Đồng/ *Within the scope of using the Service, TPBank allows transactions to receive money into the main Payment Account made in Vietnam Dong (VND).*

ĐIỀU 3. GIAO DỊCH ĐƯỢC PHÉP THỰC HIỆN GHI CÓ TRÊN TKTT THÔNG QUA CÁC TIỂU KHOẢN/ ARTICLE 3. TRANSACTIONS THAT ARE ALLOWED TO BE CREDIT IN THE DETAILS THROUGH SUB-ACCOUNT:

1. Các giao dịch được ghi có trên TKTT thông qua Tiểu khoản bao gồm các giao dịch chuyển tiền đến trong nước sau/ *Transactions credited to the Payment Account through the Sub-Account include the following domestic remittance transactions:*
 - a) Giao dịch nhận chuyển khoản từ các ngân hàng trong nước thông qua các kênh CITAD, VCB-money, BIDV, Napas/ *To receive transfer transactions from domestic banks through CITAD, VCB-money, BIDV, Napas channels.*
 - b) Giao dịch nộp tiền mặt/nhận chuyển khoản tại quầy giao dịch và qua kênh Livebank (VTM) của TPBank/ *Cash deposit/receipt transaction at TPBank counters and via Livebank channel (VTM) of TPBank*
 - c) Giao dịch nhận chuyển khoản thực hiện qua kênh Ngân hàng số (của TPBank hoặc các ngân hàng khác, bao gồm chuyển tiền nhanh 24/7 qua Napas)/ *To receive transfer transactions via Digital Banking channel (of TPBank or other banks, including 24/7 fast money transfer via Napas).*
2. Đối với các khoản tiền được thực hiện từ các giao dịch theo quy định tại Khoản 1 Điều này, khi tiền được ghi có hợp lệ tại TPBank vào ngày làm việc, TPBank sẽ tự động ghi có vào TKTT chính của Khách hàng/ *For the amounts made from the transactions specified in Clause 1 of this Article, when the money is properly credited at TPBank on a working day, TPBank will automatically credit the Customer's main Payment Account.*
3. Các giao dịch nộp tiền mặt/nhận chuyển khoản/nộp tiền qua LiveBank của TPBank hoặc nhận chuyển khoản hợp lệ qua kênh Ngân Hàng Số của TPBank sẽ được hạch toán tự động vào TKTT chính của Khách hàng sau khi người chuyển khoản/nộp tiền hoàn tất giao dịch và giao dịch được hạch toán một cách hợp lệ, không xảy ra các lỗi do con người hoặc hệ thống/ *Transactions of cash deposit/receipt/payment of money via TPBank's LiveBank or valid transfer via TPBank's Digital Banking channel will be automatically accounted into the Customer's main Payment Account after the transferor/ payer completes the transaction and the transaction is properly accounted for, with no human or system errors.*

ĐIỀU 4. THỜI GIAN THỰC HIỆN GIAO DỊCH VÀ XỬ LÝ GIAO DỊCH/ ARTICLE 4. TRADE PERFORMANCE AND TRANSACTION PROCESSING TIME:

Tuân theo quy định về thời gian hoạt động của kênh chuyển tiền liên Ngân hàng và thời gian giao dịch của TPBank/ *Comply with regulations on operation time of interbank money transfer channel and transaction time of TPBank.*

ĐIỀU 5. PHÍ SỬ DỤNG DỊCH VỤ TKTT CÓ TIỂU KHOẢN/ ARTICLE 5. CHARGES FOR USE OF

PAYMENT ACCOUNT WITH SUB-ACCOUNT'S SERVICES:

1. Phí sử dụng Dịch vụ được TPBank công bố công khai theo từng thời kỳ tại các địa điểm giao dịch của TPBank và/hoặc trên Website của TPBank: <https://tpb.vn/> hoặc được thu theo thỏa thuận riêng của TPBank và Khách hàng/ *Service usage fee is publicly announced by TPBank from time to time at TPBank's transaction counter and/or on TPBank's Website: <https://tpb.vn/> or collected under TPBank's separate agreement with Customers.*
2. Phí được TPBank thu bằng tiền VND từ việc TPBank tự động trích nợ TKTT thanh toán phí được Khách hàng đăng ký tại Đơn để thu phí Dịch vụ/ *Fees will be collected by TPBank in VND from TPBank automatically debiting the current account to pay fees registered by the Customer in the Application to collect Service fees.*
3. Khách hàng đồng ý ủy quyền vô điều kiện và không hủy ngang cho TPBank được quyền tự động trích nợ số tiền phí sử dụng Dịch vụ trên bất kỳ TKTT nào của Khách hàng mở tại TPBank để thanh toán tiền sử dụng phí Dịch vụ này trong trường hợp TKTT đăng ký thu phí dịch vụ không đủ tiền để thanh toán. Trong trường hợp tại ngày thanh toán phí mà (các) TKTT của Khách hàng tại TPBank không đủ tiền thì Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán bằng hình thức khác cho TPBank theo yêu cầu của TPBank/ *Customer agrees to unconditionally and irrevocably authorize TPBank to have the right to automatically debit the Service fee amount on any Customer's current account opened at TPBank to pay for this Service fee In case the current account registers to collect service fees does not have enough money to pay. In case that on the date of fee payment, the Customer's main Payment account(s) at TPBank do not have enough money, the Customer is obliged to make another payment to TPBank at the request of TPBank.*

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG/ ARTICLE 6. CUSTOMER'S AUTHORITIES AND OBLIGATIONS:

1. Quyền của Khách hàng/ Customer's authorities:

- a) Sử dụng Dịch vụ trong phạm vi đã thỏa thuận với TPBank/ *Use the Service within the scope agreed with TPBank.*
- b) Có quyền khiếu nại về các sai sót, vi phạm nếu có phát sinh trong quá trình sử dụng Dịch vụ của TPBank theo quy định của Pháp luật. Khiếu nại phải được lập thành văn bản và gửi cho TPBank trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày quyền lợi của Khách hàng bị vi phạm/ *Have the right to complain about errors, violations if any arise in the process of using TPBank's Services in accordance with the provisions of the Law. Complaints must be made in writing complain form and sent to TPBank within 07 working days from the date the Customer's interests violated.*
- c) Yêu cầu TPBank đăng ký, cập nhật các thông tin của các Tiểu khoản của Khách hàng theo đăng ký hoặc đề nghị sửa đổi thông tin Tiểu khoản của Khách hàng theo đúng quy định của TPBank/ *Request TPBank to register, update information of Customer's Sub-Accounts*

according to registration or request to amend Customer's Sub-Account information in accordance with TPBank's regulations.

- d) Các quyền khác theo các quy định của Pháp luật có liên quan/ *Other rights as prescribed by relevant Laws.*

2. Nghĩa vụ của Khách hàng/ *Customer's obligations:*

- a) Tuân thủ các quy định của Pháp luật và thực hiện đúng, đầy đủ các hướng dẫn của TPBank về Dịch vụ và an toàn bảo mật của Dịch vụ mà TPBank cung cấp/ *Comply with the provisions of the Law and strictly, fully comply with TPBank's instructions on the Services and safety, security of the Services provided by TPBank.*
- b) Đồng ý cung cấp tất cả các thông tin mà TPBank yêu cầu phục vụ cho việc cung ứng Dịch vụ/ *Agree to provide all information requested by TPBank for the provision of the Service.*
- c) Hợp tác với TPBank trong trường hợp bên chuyển tiền điền sai/nhầm thông tin chuyển tiền, thông tin tiểu khoản và có yêu cầu tra soát, khiếu nại (nếu có)/ *Cooperate with TPBank in case the remitter enters wrong/misunderstand information about money transfer, sub-account information and requests for investigation and complaint (if any);*
- d) Đảm bảo các thông tin Khách hàng cung cấp cho TPBank liên quan tới đăng ký sử dụng Dịch vụ là chính xác, đầy đủ. Khách hàng tự chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin cung cấp cho TPBank/ *Ensure that the information provided by the Customer to TPBank related to the registration to use the Service is accurate and complete. Customers are solely responsible before the law for the accuracy and legality of the information provided to TPBank.*
- e) Thanh toán đầy đủ các khoản phí cho TPBank theo quy định và thỏa thuận giữa TPBank và Khách hàng/ *Paid full payment of fees to TPBank according to regulations and agreement between TPBank and Customer.*
- f) Khi muốn thay đổi/ngừng sử dụng Dịch vụ, Khách hàng phải thông báo bằng văn bản cho TPBank. Khi nhận được thông báo của Khách hàng, TPBank sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể để thay đổi/chấm dứt Dịch vụ theo yêu cầu của Khách hàng/ *When the Customer wants to change/stop using the Service, the Customer must notify TPBank in writing. Upon receiving the Customer's notice, TPBank will consider each specific case to change/terminate the Service at the request of the Customer.*
- g) Tuân thủ các nghĩa vụ khác của Khách hàng đối với TKTT chính theo Điều kiện và Điều khoản về mở và sử dụng TKTT của Khách hàng tổ chức/ *Comply with other obligations of the Customer for the Payment Account in accordance with the Terms and Conditions on opening and using the customer's Payment Account.*
- h) Các nghĩa vụ khác của Khách hàng theo các quy định có liên quan của pháp luật và của TPBank/ *Other obligations of the Customer in accordance with relevant provisions of law and TPBank.*

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TPBANK/ *ARTICLE 7. TPBANK'S AUTHORITIES AND OBLIGATIONS*

1. Quyền của TPBank/ *TPBank's Authorities:*

- i) Thu phí Dịch vụ, điều chỉnh Phí Dịch vụ. TPBank được quyền trích nợ TKTT của Khách hàng đăng ký tại Đơn và các TKTT khác của KH mở tại TPBank để thu các khoản phí liên quan đến Dịch vụ theo biểu phí được TPBank quy định từng thời kỳ/ *Collects service Fee, adjusts Service Fee. TPBank is entitled to debit the Customer's Payment Account registered with the Application and other Payment Account of the Customer opened at TPBank to collect fees related to the Service according to the fee schedule prescribed by TPBank from time to time.*
- j) Không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại nào xảy ra do Khách hàng để lộ các thông tin liên quan đến Dịch vụ và các giao dịch liên quan đến Dịch vụ/ *Not responsible for any damage caused by the Customer disclosing information related to the Service and transactions related to the Service.*
- k) Không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại nào xảy ra do bên chuyển tiền điền sai hoặc nhầm số Tiểu khoản của Khách hàng/ *Not responsible for any damage caused by incorrect or wrong entry of the Client's Sub-Account Number by the remitter.*
- l) Liên hệ với Khách hàng khi có các nội dung yêu cầu tra soát, khiếu nại của bên chuyển tiền (nếu có phát sinh)/ *Contact the Customer when there are inquiries and complaints of the money transfer party (if any).*
- m) Cập nhật, nâng cấp tính năng mới của Dịch vụ. Việc thông báo cập nhật/nâng cấp do TPBank chủ động thực hiện và TPBank được quyết định việc thông báo trước với Khách hàng/ *Update and modernize new features of the Service. The notification of update/modernize is proactively implemented by TPBank and TPBank is entitled to decide to notify customers in advance.*
- n) Trong trường hợp để bảo vệ quyền lợi của Khách hàng, theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật hay TPBank nghi ngờ/đánh giá Khách hàng vi phạm pháp luật, vi phạm các nội dung tại Điều kiện và Điều khoản này, TPBank sẽ tạm ngừng/chấm dứt cung cấp một hoặc một số hoặc toàn bộ tính năng của Dịch vụ. Ngay sau đó, TPBank sẽ liên hệ với Khách hàng bằng các hình thức phù hợp để thông báo cho Khách hàng (trừ trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền yêu cầu TPBank không được thông báo cho Khách hàng)/ *In case to protect the interests of the Customer, at the request of a competent state agency, the provisions of the law or TPBank suspects/evaluates the Customer violate the law, violate in these Terms and Conditions, TPBank will suspend/stop providing one or some or all features of the Service. Immediately after that, TPBank will contact the Customer by appropriate means to notify the Customer (unless the competent State agency requests TPBank not to notify the Customer).*
- o) Các quyền khác theo quy định liên quan của Pháp luật và TPBank/ *Other rights according to relevant provisions of the Law and TPBank.*

2. Nghĩa vụ của TPBank/ *TPBank's Obligations:*

- a) Cung cấp Dịch vụ trong phạm vi Khách hàng đăng ký sử dụng và thỏa thuận với TPBank/ *Providing Services within the scope of Customer's registration and agreement with TPBank.*

- b) Bảo mật thông tin Khách hàng theo quy định của Pháp luật. Đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của Khách hàng khi sử dụng Dịch vụ/ *Secure of customer information in accordance with the provisions of law. Ensure the legal rights of the Customer when using the Service.*
- c) Giải quyết các yêu cầu tra soát của Khách hàng liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ/ *Resolve Customer's trace requests related to the use of the Service.*

ĐIỀU 8. CHẤM DỨT DỊCH VỤ/ *ARTICLE 8. TERMINATION OF SERVICE:*

1. Khách hàng có quyền đề nghị đơn phương chấm dứt sử dụng Dịch vụ bất cứ thời điểm nào bằng cách gửi đơn yêu cầu bằng văn bản theo quy định từng thời kỳ của TPBank đối với Dịch vụ. TPBank sẽ chấm dứt dịch vụ ngay sau khi/ *Customer has the right to request to unilaterally terminate the use of the Service at any time by submitting a written request in accordance with TPBank's regulations from time to time for the Service. TPBank will terminate the service immediately after:*
 - a) TPBank nhận được đơn yêu cầu chấm dứt Dịch vụ của Khách hàng và/ *TPBank receives the Customer's request to terminate the Service and;*
 - b) Khách hàng đã hoàn thành mọi nghĩa vụ nợ, các chi phí hợp lệ phát sinh trong quá trình sử dụng Dịch vụ theo quy định của TPBank/ *Customer has fulfilled all debt obligations and valid expenses incurred in process of using Service in accordance with TPBank's regulations.*
2. TPBank có quyền đơn phương chấm dứt, tạm ngừng cung cấp Dịch vụ cho Khách hàng trong các trường hợp sau/ *TPBank has the right to unilaterally terminate or suspend provision of Services to Customers in the following cases:*
 - a) Các trường hợp liên quan đến giả mạo, rủi ro hoặc có gian lận hoặc khi lợi ích của TPBank hoặc KH/bên thứ ba bị vi phạm/ *Cases related to forgery, risk or fraud or when the interests of TPBank or the customer/third party are violated;*
 - b) Khách hàng không tuân thủ các yêu cầu bảo mật hoặc dịch vụ có khả năng rủi ro; nghi ngờ giao dịch có liên quan đến yếu tố tội phạm, vi phạm pháp luật hoặc các trường hợp bất khả kháng theo quy định của Pháp luật/ *Customer's failure to comply with security requirements or potentially risky service; suspect that the transaction is related to criminal elements, law violations or force majeure cases as prescribed by law.*
 - c) Trường hợp TKTT của KH bị phong tỏa/tạm khóa chiều ghi có hoặc chiều ghi nợ và ghi có, TPBank sẽ tạm dừng cung cấp dịch vụ cho đến khi TKTT của KH được giải tỏa chiều ghi có/ *In case the customer's Payment Account is blocked/temporarily locked in the credit direction or in the debit and credit direction, TPBank will suspend service provision until the customer's Payment Account is cleared in the credit direction.*
 - d) Khách hàng vi phạm hoặc TPBank đánh giá Khách hàng vi phạm Điều khoản và Điều kiện này/ *Customer violates or TPBank assesses Customer to violate these Terms and Conditions.*

- e) Các yêu cầu, quyết định của Pháp luật hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền/ *Requests and decisions of the Law or competent state agencies*
- f) Các trường hợp khác do TPBank quy định từng thời kỳ/ *Other cases prescribed by TPBank from time to time*

ĐIỀU 9. RỦI RO VÀ XỬ LÝ RỦI RO/ *ARTICLE 9. RISKS AND RISKS HANDLING:*

1. TPBank được miễn trách nhiệm pháp lý thực hiện các nghĩa vụ tại Điều kiện và Điều khoản này vì các lý do gây ra bởi Khách hàng, hay bởi sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của TPBank. Sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát như các sự cố thiên tai, bãi công, đình công, chiến tranh, dịch bệnh, sự cố về hệ thống thông tin, bị tin tặc tấn công hay do các nguyên nhân khác bởi sự thay đổi về luật pháp, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/ *TPBank is exempt from liability to perform obligations in these Terms and Conditions for reasons caused by the Customer, or by events beyond TPBank's control. Events out of control such as natural disasters, strikes, wars, epidemics, information system failures, hacker attacks or other causes due to changes in information Laws and decisions of competent state agencies.*
2. TPBank không chịu bất kỳ trách nhiệm nào khi sự cố xảy ra do lỗi vô ý, cố ý của Khách hàng khi sử dụng Dịch vụ/ *TPBank does not take any responsibility when the problem occurs due to the Customer's unintentional or intentional fault when using the Service.*

ĐIỀU 10. SỬA ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU KHOẢN/ *ARTICLE 10. MODIFICATION TERMS OF CONTENTS*

1. TPBank được phép sửa đổi nội dung các Điều khoản và Điều kiện này bằng cách thông báo bằng văn bản cho Khách hàng hoặc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và/hoặc phương tiện truyền thông của TPBank tùy theo phương thức TPBank cho là phù hợp/ *TPBank được phép sửa đổi nội dung các Điều khoản và Điều kiện này bằng cách thông báo bằng văn bản cho Khách hàng hoặc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và/hoặc phương tiện truyền thông của TPBank tùy theo phương thức TPBank cho là phù hợp;*
2. Nếu Khách hàng không đồng ý với các sửa đổi của Điều khoản và Điều kiện do TPBank đưa ra, Khách hàng có quyền không tiếp tục sử dụng Dịch vụ của TPBank sau khi thông báo bằng văn bản cho TPBank và được TPBank chấp thuận/ *If the Customer does not agree with the amendments to the Terms and Conditions offered by TPBank, Customer has the right to discontinue using TPBank's Services after notifying TPBank in writing and receiving TPBank's approval.*
3. Nếu Khách hàng tiếp tục sử dụng Dịch vụ sau khi TPBank sửa đổi Điều khoản và điều kiện này có nghĩa là Khách hàng chấp nhận hoàn toàn các sửa đổi đó/ *If Customer continues to use the Service after TPBank amends these Terms and Conditions, it means that the Customer fully accepts such modifications.*

ĐIỀU 11. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH/ *ARTICLE 11. TERMS ENFORCEMENT*

1. Điều khoản và Điều kiện này được điều chỉnh theo quy định của pháp luật nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Điều khoản và Điều kiện này được ghi nhận nội dung bằng tiếng Việt và tiếng Anh, theo đó, nội dung tiếng Việt được ưu tiên áp dụng với Khách hàng và TPBank trong quá trình cung cấp, sử dụng Dịch vụ hoặc khi xảy ra tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện/ *These Terms and Conditions are governed by laws of the Socialist Republic of Vietnam (the Law). These Terms and Conditions are recorded in Vietnamese and English, whereby, Vietnamese content is preferred to be effected to the Customer and TPBank in the process of providing and using the Service or when having a dispute occurs. dispute, complaint, appeal.*
2. Trường hợp quyền, nghĩa vụ của các Bên bị cản trở và/hoặc không thực hiện được, mọi tranh chấp của hai bên sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết. Quyết định của Tòa án là phán quyết duy nhất và có giá trị bắt buộc với các bên. Bên thua kiện phải chịu toàn bộ án phí, lệ phí, các chi phí phát sinh liên quan đến việc giải quyết tranh chấp/ *In case the rights and obligations of Parties are obstructed and/or cannot be performed, all disputes of Parties will be brought to the competent People's Court for settlement. The Court's decision is unique and binding on the Parties. The losing party must bear all court costs, fees and expenses incurred in connection with the settlement of dispute.*
3. Điều khoản và điều kiện này có hiệu lực kể từ ngày Khách hàng đăng ký thành công Dịch vụ và được TPBank cung cấp Dịch vụ cho đến khi Khách hàng chấm dứt sử dụng Dịch vụ tại TPBank/ *These Terms and Conditions are effective from the date the Customer successfully registers the Service and is provided the Service by TPBank until the Customer terminates using the Service at TPBank.*

